

# Những vấn đề an ninh mới ở Đông Nam Á và vai trò các cơ chế đa phương với vấn đề an ninh khu vực

Nguyễn Thị Mộng Tuyền\*

## TÓM TẮT

Đông Nam Á là khu vực khu vực bán đảo và hải đảo, gồm nhiều quốc gia, trải rộng ra giữa phía Nam của Trung Quốc, phía Đông Nam của tiểu lục địa Ấn Độ và phía Tây Bắc của Úc. Các biên giới chính trị và địa vật lý được tạo ra thông qua sự kết hợp của nhiều yếu tố, bao gồm các đặc điểm tự nhiên, sự khác biệt truyền thống của các quốc gia, yếu sách thuộc địa và các thỏa thuận chính trị. Đông Nam Á đã từng là đối tượng cho những cuộc thăm dò, xâm lược, thôn tính của các cường quốc thực dân châu Âu và Bắc Mỹ. Có thể khẳng định rằng Đông Nam Á là rất quan trọng và có vị thế quốc tế, luôn có nhu cầu và động lực tăng cường sức mạnh để tránh bị ảnh hưởng bởi sức mạnh của các quốc gia khác để bảo vệ chủ quyền quốc gia. “Chủ nghĩa khu vực”, “chủ nghĩa quốc tế” đang đồng hành trong hành trình mở ra xu thế mới, tăng cường tương tác, củng cố quan hệ và phát triển các chính sách mang tính mở, sâu rộng ở các nước Đông Nam Á. Khái niệm truyền thống về an ninh của các quốc gia được hiểu theo đa chiều, đa diện, đa chức năng. Trong đó, quốc gia và sự tồn tại của quốc gia là chủ thể của an ninh truyền thống, được bổ sung thêm các chủ thể mới là con người, kinh tế, văn hóa, xã hội, tôn giáo, ... và qua đó trở thành vấn đề an ninh mới được gọi là an ninh phi truyền thống. Nghiên cứu này, tiếp cận một số quốc gia và sự độc lập dân tộc của quốc gia là chủ thể của an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống. Mọi vấn đề đều có thể là luôn luôn mới tại khu vực này, đặc biệt là những vấn đề an ninh mới của khu vực. Trên cơ sở đó, bước đầu bài nghiên cứu này rút ra những hàm ý chính sách cho Việt Nam nói riêng và Đông Nam Á nói chung tìm kiếm, xác lập một chiến lược hợp tác tối ưu, phù hợp với bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu.

**Từ khoá:** an ninh phi truyền thống, an ninh truyền thống, đa phương, an ninh khu vực

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Xuất phát từ đòi hỏi của thực tế khách quan và sự hội nhập trong xu thế toàn cầu hóa, một thế giới đang vận động, thay đổi và tiếp tục biến đổi nhanh hơn. Trong hoàn cảnh hiện nay, tồn tại và phát triển phải dựa vào sự tương ứng giữa nhận thức và thực tiễn, thế giới vận động ngày càng nhanh hơn, càng gần bó hơn, chậm thích ứng hoặc thiếu hiểu biết sẽ tụt hậu, bỏ lại. Điều đó có thể trở thành điều nguy hiểm vì sự cô lập, đơn độc. Vì thế, việc tìm hiểu môi trường chúng ta đang sinh sống là cần thiết.

Mặc dù nhân loại đang ghi nhận và thừa hưởng sự tiến bộ kỳ diệu từ sự biến đổi do môi trường quan hệ quốc tế gần đây được cải thiện ổn định, ít xung đột. Tuy nhiên, vấn đề an ninh khu vực vẫn đang tiềm ẩn những thách thức mới, khó đoán. Đối tượng cần được bảo đảm an ninh không chỉ là các quốc gia có chủ quyền mà là từng cá nhân con người. An ninh là điều kiện để từng cá nhân thụ hưởng và con người có vị trí then chốt trong việc đảm bảo an ninh. Bài nghiên cứu này, với cách tiếp cận này, đã tìm kiếm và nhận biết nhiều vấn đề, đặc biệt là về “*Những vấn đề*

*an ninh mới ở Đông Nam Á và vai trò các cơ chế đa phương với vấn đề an ninh khu vực*”. Bài viết có mong muốn là đang có nhiều nỗ lực vì một Đông Nam Á hòa bình an ninh và hợp tác phát triển, bởi Đông Nam Á là một khu vực địa – chính trị, địa – kinh tế quan trọng có ảnh hưởng lớn tới nền chính trị thế giới và các quan hệ quốc tế thế giới tốt đẹp sau này.

## PƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thu thập và tổng quan các tài liệu thứ cấp:

- Tác giả thu thập và phân tích văn bản pháp luật, văn bản chính sách hiện hành của Việt Nam về Đông Nam Á và các vấn đề đối ngoại trong quan hệ quốc tế;
- Bài viết sử dụng nguồn tài liệu chủ yếu là các tạp chí chuyên ngành, sách, báo, Văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam, FAO, Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO), Viện nghiên cứu Đông Nam Á, ...

Phương pháp thu thập thông tin, dữ liệu:

Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

### Liên hệ

Nguyễn Thị Mộng Tuyền, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh

Email: tuyen.ntm@ou.edu.vn

### Lịch sử

- Ngày nhận: 22-8-2023
- Ngày chấp nhận: 16-10-2023
- Ngày đăng: 15-11-2023

### DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.916>



### Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Trích dẫn bài báo này:** Tuyền N T M. **Những vấn đề an ninh mới ở Đông Nam Á và vai trò các cơ chế đa phương với vấn đề an ninh khu vực.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023; 7(S1):S198-S210.

- Thảo luận và rút ra kết quả, kết luận từ các diễn đàn trao đổi trong Hội thảo khoa học tại các cơ sở giáo dục Đại học;
- Thông qua từ kết quả nghiên cứu của Hội thảo khoa học với chủ đề về “Việt Nam hội nhập quốc tế: Lý luận và thực tiễn” do Hội đồng khoa học của Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG TPHCM tổ chức năm 2023.

## NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

#### Vài nét đặc trưng về điều kiện tự nhiên

Qua các kết quả nghiên cứu, Đông Nam Á có mười một quốc gia trải dài từ miền Đông Ấn Độ đến Trung Quốc, có khu vực “lục địa” và “đảo”. Đại lục địa là Việt Nam, Thái Lan, Lào, Campuchia và Myanmar, đây là một phần rộng của lục địa châu Á. Đảo hoặc vùng biển Đông Nam Á có Malaysia, Singapore, Indonesia, Philippines, Brunei và quốc gia mới Đông Timor (lịch sử trước đây là một phần của Indonesia).

Khu vực này do nằm giữa các vùng nhiệt đới nên có những điểm tương đồng về khí hậu cũng như đời sống động thực vật trên toàn khu vực. Nhiệt độ ẩm áp, có nơi mát hơn, như ở các vùng cao nguyên. Nhiều sản phẩm từ biển và rừng là hiếm và quý. Toàn bộ khu vực đều có hướng gió mùa thổi thường xuyên từ phía Tây Bắc và sau đó đảo ngược để thổi từ phía Đông Nam, cứ đổi hướng 6 tháng một lần tạo nên ba yếu tố vật chất xen kẽ: dãy núi, đồng bằng, cao nguyên. Hệ thống gió này mang lại những mùa mưa khá dễ đoán và trước khi tàu hơi nước được phát minh, những hệ thống gió này cũng cho phép các thương nhân từ bên ngoài khu vực đến và rời đi đều đặn. Do mô hình gió đáng tin cậy này, Đông Nam Á đã trở thành nơi gặp gỡ giao thương giữa Ấn Độ và Trung Quốc trong lịch sử nhiều thế kỷ trước.

Có một số khác biệt trong môi trường tự nhiên của Đông Nam Á lục địa và hải đảo. Đặc điểm đầu tiên của địa lý lục địa là các con sông dài bắt đầu từ vùng cao nguyên gần cách Đông Nam Á với Trung Quốc và tây bắc Ấn Độ. Đặc điểm thứ hai là các đồng bằng đất thấp rộng lớn bị ngăn cách bởi các ngọn đồi và dãy núi có rừng. Những đồng bằng màu mỡ này rất phù hợp với các quốc gia trồng lúa, chẳng hạn như Việt Nam, Thái Lan, Myanmar. Các quốc gia này đã phát triển các nền văn hóa định cư mà cuối cùng đã tạo cơ sở cho các quốc gia hiện đại. Đặc điểm thứ ba của Đông Nam Á lục địa là đường bờ biển dài. Do có nền tảng nông nghiệp vững chắc, các cộng đồng phát triển

ở những khu vực này còn là một phần của mạng lưới thương mại hàng hải nối liền Đông Nam Á với Ấn Độ và Trung Quốc.

Môi trường tự nhiên của Đông Nam Á ở các vùng biển, ngoài một số rãnh sâu dưới nước, các đại dương đều nông, có nghĩa là nước khá ấm và không quá mặn. Đây là môi trường lý tưởng cho cá, san hô, rong biển và các sản phẩm khác. Mặc dù biển ở một số khu vực động, toàn bộ khu vực, ngoại trừ Philippines, nhìn chung không có bão và cuồng phong. Tuy nhiên, có nhiều núi lửa đang hoạt động và thế giới đảo rất dễ bị động đất.

Do kiến tạo, các con sông trong các lục địa, có lẽ có ý nghĩa lịch sử và văn hóa lớn nhất, vì các tuyến đường thủy đã định hình một cách quyết định các hình thức định cư và nông nghiệp, xác định các mô hình chính trị và kinh tế cơ bản, đồng thời giúp xác định bản chất thế giới quan và nét đồng bộ văn hóa đặc trưng của người Đông Nam Á. Khu vực nhiệt đới Đông Nam Á, dễ tiếp cận nhất trên thế giới, nằm ở vị trí chiến lược trên con đường biển giữa Đông Á và thế giới Trung Đông - Địa Trung Hải.

#### Tình hình an ninh khu vực

Đông Nam Á không phải là một chính thể đồng nhất, có một số khác biệt về địa lý (địa chất), kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, tôn giáo, luật pháp... Khu vực này không có cơ cấu an ninh phức tạp. Động lực cao nhất của khu vực là bản bạc, đối thoại và hợp tác. Tuy nhiên, trong khi thế giới có nhiều biến động lớn, thì Đông Nam Á cũng có những tác động hay chi phối, thay đổi bất thường.

Từ nhiều thập kỷ, vấn đề hàng hải của Đông Nam Á đang phát triển đều đặn, an ninh ổn định. Nghiên cứu của Trường Nghiên cứu Quốc tế S. Rajaratnam (RSIS) cho thấy các bên liên quan hàng hải trong khu vực ngày càng nhận thức được khả năng kết nối của họ và đảm nhận các vai trò mới. Hội thảo vào tháng 8 năm 2022 từ RISIS phát hiện ra rằng ngày càng có nhiều nhận thức về bản chất đan xen của các mối đe dọa an ninh hàng hải trong khu vực. Mặc dù hành động của các bên liên quan đã làm giảm rủi ro và tác hại liên quan đến một số mối đe dọa về chủ quyền lịch sử, nhưng các vấn đề vẫn chưa được loại bỏ và dần dần trở thành mối đe dọa thường trực của khu vực.<sup>1</sup> Các hoạt động không ổn định, cùng các mối đe dọa về chủ quyền lịch sử khu vực đang làm tăng lo ngại cho an ninh hàng hải của khu vực. Bản chất đang phát triển của các mối đe dọa an ninh hàng hải ở Đông Nam Á có thể được đánh giá bằng cách phân loại các mối đe dọa cụ thể theo mức độ cải thiện, tăng cường và mối nổi [1].

Bất an ninh hàng hải hay khủng bố hàng hải là một ví dụ về mối đe dọa không giảm. Mối đe dọa khủng bố đa chiều, phức tạp và đa diện vẫn tồn tại trong lĩnh vực hàng hải và các nhóm cực đoan hoạt động ở miền nam Philippines là những tổ chức có khả năng tiến hành các cuộc tấn công hàng hải lớn nhất ở Đông Nam Á. Thời gian 2007 – 2017: hơn 250 sự cố vận chuyển đã xảy ra tại khu vực Nam Trung Quốc sầm uất. Tại điểm nghẽn bận rộn nhất của khu vực, Eo biển Malacca và Singapore, hơn một nghìn trường hợp đã xảy ra từ trong 25 năm qua, nhưng tỷ lệ và mức độ nghiêm trọng của những trường hợp này đã giảm<sup>1</sup>.

Các vụ tràn dầu lớn và chất độc hại đã giảm. Tuy nhiên, các xu hướng tích cực có thể không tiếp tục, khi giao thông hàng hải gia tăng, các tuyến đường biển của Đông Nam Á sẽ trở nên tắc nghẽn hơn và các vụ tai nạn hàng hải và hoa tiêu sẽ xảy ra thường xuyên hơn. Các nghiên cứu tại Viện Hàng hải Malaysia tính toán và dự báo rằng lưu lượng có thể vượt qua khả năng chuyên chở an toàn nhất là vào năm 2024. Điều này minh họa làm thế nào, trong môi trường hàng hải khu vực năng động, những thay đổi chỉ trong một hoặc hai biến số có thể nhanh chóng đảo ngược tiến trình<sup>2</sup>.

Các mối đe dọa thường là đã tồn tại từ lâu ở Đông Nam Á nhưng ngày càng trở nên nguy hại hơn đối với trật tự trên biển, gây ra rủi ro lớn hơn đối với an ninh khu vực. Trong nhiều tranh chấp, thường nhắc đến là các vấn đề với người tị nạn hàng hải, buôn bán ma túy bất hợp pháp, tội phạm môi trường và các thảm họa do khí hậu gây ra. Đặc biệt là những vấn nạn sau COVID-19.

Khu vực Đông Nam Á còn là trung tâm địa chính trị của đấu tranh quyền tự chủ cao nhất trên thế giới. Là một trong những khu vực phát triển năng động bậc nhất thế giới, Đông Nam Á đã, đang là nơi diễn ra cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các nước lớn. Điều này sẽ tác động đa chiều tới môi trường an ninh và sự phát triển của các quốc gia trong khu vực. Do đó, việc tăng cường đồng thuận, giữ vững bản sắc, vai trò trung tâm của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á nhằm duy trì hòa bình, ổn định và sự phát triển năng động của khu vực là vấn đề được dư luận quan tâm sâu sắc.

## **NHỮNG VẤN ĐỀ AN NINH MỚI Ở ĐÔNG NAM Á**

### **Vấn đề an ninh truyền thống và cơ chế đa phương về an ninh truyền thống**

Trong quá trình xây dựng quốc gia - dân tộc, xây dựng chiến lược an ninh, chủ quyền lãnh thổ luôn là vấn đề then chốt của mỗi quốc gia. Khác với Châu Âu, thể

chế chính trị Đông Nam Á đa dạng, đan xen, không đi theo một con đường nào duy nhất, nhưng các nước Đông Nam Á tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc chủ quyền quốc gia. Các quốc gia Đông Nam Á luôn độc lập với nhau về chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Tuy nhiên, sự đe dọa, tranh chấp từ bên ngoài của các bên vẫn là vấn đề thường trực ở khu vực này suốt hàng chục năm qua.

Có điểm nóng diễn ra ở khu vực này là vấn đề Biển Đông. Biển Đông có tuyến đường vận tải quốc tế nhộn nhịp, cùng trữ lượng tài nguyên thiên nhiên phong phú. Các tranh chấp đa phương về biển đảo ở Biển Đông không chỉ là vấn đề quyền chủ quyền lãnh thổ mà còn liên quan đến quyền kiểm soát, khống chế Biển Đông; quyền bảo đảm an toàn giao thông của nhiều nước qua Biển Đông; quyền khai thác tài nguyên... Trung Quốc, láng giềng Biển Đông là một “công xưởng” sản xuất hàng hóa của thế giới, do nhu cầu về đồng dân, Trung Quốc luôn khao khát, thiếu hụt năng lượng. DOC, văn kiện quan trọng, từ tháng 11 năm 2002, có “Tuyên bố về ứng xử của các bên ở biển Nam Trung Hoa”, nhưng vấn đề cơ bản của Biển Đông vẫn căng thẳng, xung đột về “gác tranh chấp, cùng khai thác” ở các vùng biển, đặc biệt với vùng biển Việt Nam.

Nhiều năm qua, những thành tựu đạt được, từ một cơ chế hợp tác tiểu vùng, các nước Đông Nam Á, trong đó khối ASEAN, đã trở thành một tổ chức nòng cốt, có vai trò trung tâm trong việc thiết lập và dẫn dắt các cơ chế, khuôn khổ ở châu Á - Thái Bình Dương, thu hút nhiều đối tác, trong đó có các cường quốc lớn cũng như các nước trong khu vực và các tổ chức quốc tế đồng tham gia. Các đối tác đều tôn trọng cơ chế, khuôn khổ của khối ASEAN, nghĩa là tôn trọng vai trò trung tâm của Hiệp hội. ASEAN hiện cũng đã thiết lập quan hệ đối tác toàn diện với: Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh, Cộng đồng các quốc gia Mỹ Latinh và Caribe (CELAC) (Nhóm Rio), Liên minh Thái Bình Dương (TPP). Thời gian tiếp theo sẽ có nhiều quốc gia, tổ chức ủng hộ và tham gia tích cực vào Các cơ chế đối thoại và hợp tác của ASEAN như Diễn đàn Khu vực ASEAN, Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC).

Quan hệ của các nước Đông Nam Á, trong khối ASEAN, với các đối tác được thực hiện theo các cơ chế: “Đối tác Đối thoại”, “Đối tác Ngành”, “Đối tác Phát triển”, “Quan sát viên Đặc biệt”, “Khách mời”. Với “Đối tác Đối thoại”, đây là cơ chế cao nhất và quan trọng nhất mà ASEAN dành cho các đối tác là các cường quốc lớn, các nước phát triển và các tổ chức quốc tế lớn. Theo đó, các nước Đông Nam Á, ASEAN, tiến hành đối thoại với các nước lớn thông qua các cơ chế sau:

ASEAN+1 - khuôn khổ hợp tác song phương của ASEAN với các quốc gia khác trong khu vực và toàn cầu. Hiện tại, ASEAN có 11 đối tác đối thoại, gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Australia, New Zealand, Nga, Mỹ, Canada, Liên minh châu Âu (EU) và Anh. Cơ chế giúp ASEAN đối thoại bình đẳng với các nước lớn và các nước phát triển này là tranh thủ các nguồn lực để phát triển kinh tế, giữ vững quốc phòng, an ninh và ổn định khu vực, bên cạnh đó còn thúc đẩy quan hệ đối tác của khu vực theo hướng có lợi nhất cho các nước Đông Nam Á. Hội nghị Cấp cao đặc biệt ASEAN - Mỹ tổ chức tại Washington D.C vào tháng 5 vừa qua khẳng định: Mỹ coi trọng vai trò trung tâm của ASEAN; cam kết cùng ASEAN thiết lập và nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vì hòa bình, an ninh, ổn định và phát triển của mỗi bên. ASEAN+3 - cơ chế hợp tác giữa ASEAN với 3 nước hàng đầu Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc). Trong mối quan hệ này, ASEAN phát huy vai trò trung tâm kết nối và mở rộng hợp tác giữa hai khu vực Đông Nam Á và Đông Bắc Á. Thực tế, Hội nghị trực tuyến các quan chức cấp cao ASEAN+3 diễn ra ngày 8-6-2022 đã mở ra một chương mới cho sự hợp tác và kết nối giữa hai khu vực giàu tiềm năng này. Theo đó, ASEAN và 3 nước Đông Bắc Á đã thông qua nhiều định hướng hợp tác quan trọng trong ứng phó và kiểm soát dịch truyền nhiễm COVID-19, thúc đẩy phục hồi bền vững; tăng cường hợp tác kinh tế, thương mại và tài chính; thúc đẩy thương mại tự do và liên kết kinh tế khu vực thông qua các FTA giữa ASEAN và từng nước

Cấp cao Đông Á (EAS) - cơ chế đối thoại cấp cao giữa lãnh đạo ASEAN với các nước Đông Á và khu vực lân cận. Quy chế nêu rõ ASEAN đóng vai trò trung tâm tổ chức thảo luận các vấn đề chiến lược, góp phần bảo đảm hòa bình, an ninh và thịnh vượng của khu vực. Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS) trực tuyến tổ chức vào tháng 6-2022 với sự tham dự của quan chức cấp cao các nước ASEAN và Australia, Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Nga, Mỹ đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tại cuộc gặp, các bên đã thảo luận, trao đổi về các vấn đề quốc tế cùng quan tâm; trao đổi về phương hướng hợp tác nhằm kiểm soát các điểm nóng và xử lý các vấn đề nổi cộm trên thế giới như tình hình Biển Đông, Biển Hoa Đông, eo biển Đài Loan, phi hạt nhân hóa trên Bán đảo Triều Tiên, xung đột ở Myanmar, Ukraine và nhiều vấn đề quan trọng.

Sự thành lập các Ủy ban ASEAN tại thủ đô các nước lớn để kịp thời phối hợp hành động và xử lý song phương các vấn đề này sinh tiếp theo. Ngoài ra, vai trò trung tâm của ASEAN cũng được nhiều nước đánh giá cao bởi các cơ chế, cấu trúc an ninh và khuôn khổ

hợp tác ở châu Á - Thái Bình Dương. Một số cơ chế nổi bật nhất là Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) - hợp tác và đàm phán về các vấn đề chính trị và an ninh, và Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+) - cho hợp tác quốc phòng và quân sự. Hai nền tảng này đóng vai trò là cơ chế đa phương chính của ASEAN ở cấp bộ trưởng và cũng là diễn đàn trung tâm của ASEAN với các đối tác đối thoại - trong xây dựng lòng tin, tăng cường hợp tác và quản lý xung đột. Vào tháng 6 năm 2022, Hội nghị quan chức cấp cao ARF đã thảo luận và tìm giải pháp cho các vấn đề khu vực và quốc tế hiện nay. Về tranh chấp Biển Đông, các bên đạt nhận thức chung về tầm quan trọng của hòa bình, ổn định, an toàn, tự do hàng hải và hàng không; cam kết kiềm chế và giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) 1982. Hội nghị cũng kêu gọi các bên liên quan thực hiện đầy đủ, hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC), phấn đấu đưa Biển Đông trở thành khu vực hòa bình, ổn định và phát triển

So với hoàn cảnh địa kinh tế và địa chính trị ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương thì Đông Nam Á đang thay đổi sâu sắc. Các cam kết và chính sách nhằm gia tăng ảnh hưởng của các cường quốc lớn trong khu vực ngày càng trở nên khó lường và tiềm ẩn các yếu tố có thể gây chia rẽ và chầm ngòi cho sự đối kháng trong khu vực. Những điều này khiến các cơ chế và khuôn khổ của ASEAN gặp rủi ro và đe dọa vai trò trung tâm của nó. Tuy nhiên, nhiều nhà phân tích quốc tế và chính khách của các nước thành viên ASEAN cho rằng, với những tiềm năng và thành tựu đã đạt được những năm gần đây, ASEAN vẫn sẽ là một cộng đồng gắn kết, ổn định, phát triển mạnh mẽ và thịnh vượng, đóng vai trò trung tâm trong các cơ chế và khuôn khổ hợp tác chung, hợp tác khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Tuy nhiên, để làm được điều đó, các nước Đông Nam Á cần giữ vững bản sắc, phát huy vai trò trung tâm trong hợp tác song phương và đa phương với các cường quốc, cũng như các tổ chức khu vực và quốc tế. Bên cạnh đó, cũng cần tích cực thúc đẩy hợp tác trên mọi lĩnh vực và ở mọi cấp độ, hình thành các chuẩn mực và cơ chế đối phó với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, giảm thiểu và ngăn ngừa xung đột, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

### **An ninh phi truyền thống và cơ chế đa phương về an ninh phi truyền thống**

Đông Nam Á đang đối diện với các vấn đề an ninh phi truyền thống sau đại dịch COVID-19, an ninh mạng,

an ninh lương thực, an ninh hàng hải, di cư thường xuyên, bất thường, và nạn buôn người. Đó là các mối đe dọa nghiêm trọng khi an ninh phi truyền thống, không đảm bảo được coi là một nguồn phi quân sự gây nguy hiểm cho sự thịnh vượng của các quốc gia, xã hội và cộng đồng an ninh khu vực.

Bắt đầu vào nửa cuối năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) tuyên bố sự bùng phát của coronavirus tại Trung Quốc. Các nước Đông Nam Á đã thực hiện nhiều bước khác nhau để chống lại sự lây lan của COVID-19, bao gồm thành lập lực lượng đặc nhiệm về dịch bệnh, ban hành lệnh kiểm soát di chuyển, đóng cửa biên giới, hạn chế đi lại và đóng cửa các doanh nghiệp, trường học và cơ sở công cộng không thiết yếu không gian<sup>3</sup>. Tính đến tháng 3 năm 2022, các nước đã xác nhận ít nhất 265.744 trường hợp mắc bệnh và 3919 trường hợp tử vong. Việt Nam có nhiều ca bệnh hàng ngày nhất, với khoảng 164.596 ca được ghi nhận, trong khi Campuchia có tỷ lệ tử vong cao nhất, với khoảng 3043 ca tử vong được ghi nhận, mặc dù có tỷ lệ mắc hàng ngày thấp nhất trong số các nước Đông Nam Á<sup>4</sup>.

### **Vấn đề an ninh mạng**

Đông Nam Á đã có nhiều nỗ lực để giải quyết các mối lo ngại về an ninh mạng, cảnh báo và nâng cao nhận thức cộng đồng về các rủi ro an ninh mạng. Quỹ ASEAN, với sự hỗ trợ của Microsoft, đã ra mắt Chương trình nâng cao kỹ năng an ninh mạng ASEAN (ASEANCSPP) trong “An ninh mạng ở ASEAN: Bài học cho thanh niên và cách thức COVID-19 đang định hình bối cảnh kỹ thuật số đang phát triển” vào ngày 24 tháng 2 năm 2022<sup>5</sup>. ASEANCSPP đã giúp các nước Đông Nam Á hiểu rõ hơn về an ninh mạng, góp phần phát triển hệ sinh thái kỹ thuật số an toàn trong khu vực. Ngoài ra, ASEAN thành lập Trung tâm An ninh mạng mới tại Singapore (ASCCE) cũng nhằm cải thiện khả năng sáng tạo, lập pháp và nghiên cứu các chiến lược an ninh mạng của các quốc gia thành viên để tổ chức thực hiện nghiên cứu và đào tạo trong một số lĩnh vực, chẳng hạn như luật quốc tế, chiến lược mạng, luật mạng, quy tắc mạng và các vấn đề chính sách an ninh mạng khác<sup>6</sup>.

Mặt khác, trong giáo dục, để đảm bảo mọi đối tượng học tập, kể cả trẻ em đều nhận được lợi ích đáng kể từ các cơ hội trực tuyến, các quốc gia thành viên Đông Nam Á đã nhận ra rằng cần phải có hành động tập thể, cũng như cải thiện luật pháp ở cấp quốc gia và khu vực. Một trong những hợp tác đã được thực hiện giữa ASEAN và UNICEF là thông qua Sáng kiến Trực tuyến An toàn. Chương trình này thúc đẩy sự an toàn

trên Internet thông qua luật pháp tốt hơn, đồng thời cung cấp, hỗ trợ và hướng dẫn, đầu tư cũng như xây dựng quan hệ đối tác ở cấp khu vực và quốc gia.

Ngoài ra, Đông Nam Á cũng đã phát triển một kế hoạch hành động khu vực, Diễn đàn ASEAN-ICT, diễn ra hàng năm để hỗ trợ các công ty thuộc khu vực tư nhân, đặc biệt là các tổ chức tài chính, nhà cung cấp dịch vụ Internet và phương tiện truyền thông xã hội bằng cách hợp tác để giữ an toàn cho hạt động học tập và trẻ em học trực tuyến. Điều quan trọng và thể hiện cam kết kịp thời của AMS (Automated Manifest System) là đảm bảo rằng trẻ em và thanh thiếu niên có thể sử dụng internet một cách an toàn mà không bị bóc lột và lạm dụng.

Một số nỗ lực và sáng kiến đã được ASEAN đưa ra và thực hiện nhằm đối phó với cuộc khủng hoảng sức khỏe cộng đồng, ngày 10-3-2020 tại Đà Nẵng, Việt Nam, Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế ASEAN (AEM) lần thứ 26 đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phối hợp nỗ lực củng cố nền kinh tế trước sự bùng phát của dịch COVID-19. Qua đó, việc sử dụng công nghệ, đặc biệt là trong hoạt động kinh tế, như thương mại điện tử và tạo thuận lợi thương mại trong các nền tảng kinh tế kỹ thuật số, như Cơ chế một cửa ASEAN, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp tục hoạt động trong đại dịch COVID-19. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ này đã được tạo cơ hội để nâng cấp và tăng cường khả năng kết nối chuỗi cung ứng của họ, cũng như cho phép họ vận hành hoạt động kinh doanh như bình thường<sup>4</sup>.

Bên cạnh đó, ASEAN tiếp tục phối hợp với một đối tác đối thoại khác là Mỹ. Vào tháng 4 năm 2020, Mỹ chủ động, thảo luận về việc cải thiện hợp tác y tế công cộng theo hướng tiến bộ hơn. ASEAN cũng tiếp tục hợp tác với ASEAN+3 (Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc) thông qua hội nghị truyền hình bằng cách chia sẻ và học hỏi từ Hàn Quốc cách quản lý đại dịch tốt nhất, nhờ nỗ lực thành công của Hàn Quốc trong việc làm phẳng đường cong mà không áp đặt các hạn chế di chuyển hoặc khóa máy gây thiệt hại về kinh tế<sup>4</sup>.

Ngoài ra, việc thành lập Quỹ Ủng hộ ASEAN cũng đã được thảo luận trong Hội nghị Cấp cao ASEAN Đặc biệt nhằm đảm bảo mọi đề xuất của cuộc họp đều có thể được thực hiện và mục tiêu giảm thiểu đại dịch có thể dễ dàng đạt được<sup>4</sup>.

### **An ninh lương thực**

Cuộc khủng hoảng lương thực từ 15 năm trước (2007-2008) từng làm dấy lên các cuộc tranh luận về an ninh lương thực của các nước Đông Nam Á nói riêng và thế giới nói chung. Đối với ASEAN, thương mại không chỉ đóng góp vào tăng trưởng kinh tế mà còn có lợi cho giảm nghèo, cải thiện phúc lợi và an ninh lương thực<sup>7</sup>.

Các nước Đông Nam Á đã thực hiện 1). các chính sách an ninh lương thực quốc gia phù hợp với tinh thần của chủ nghĩa khu vực ASEAN; 2) tận dụng, cải thiện và mở rộng các cơ chế an ninh lương thực hiện có; 3) thiết lập sự phối hợp tốt hơn để giảm sự khác biệt về chính sách ở cấp quốc gia và khu vực; 4) thiết lập các mạng lưới an sinh xã hội có liên quan và làm việc với các bên liên quan để giảm thiểu tác động tiêu cực tác động của một chế độ thương mại lương thực mở<sup>8</sup>. Đặc biệt là sáng kiến an ninh và kế hoạch hành động chiến lược tương ứng vì an ninh lương thực và các sáng kiến khác trong khuôn khổ ASEAN+3, bao gồm Thông tin An ninh lương thực ASEAN, Hệ thống và Dự trữ gạo khẩn cấp Đông Á; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ hơn để giảm sự khác biệt trong chính sách thương mại và an ninh lương thực ở cả hai cấp quốc gia và khu vực; đưa ra các chương trình an sinh xã hội có liên quan và làm việc với các bên liên quan ngoài nhà nước có liên quan để giảm thiểu các tác động bất lợi của một chế độ thương mại lương thực mở<sup>8</sup>.

Thông qua internet, các cuộc đàm phán quốc tế và chia sẻ kiến thức thu được thông qua các dự án hợp tác với đối tác toàn cầu, dẫn đến nghiên cứu chặt chẽ hơn, xây dựng năng lực ở các nước đang phát triển và tốt hơn đối thoại giữa Bắc và Nam. IISD được đăng ký là một tổ chức từ thiện ở Canada và tình trạng tại Mỹ. IISD nhận hỗ trợ điều hành cốt lõi từ Chính phủ Canada, được cung cấp thông qua Cơ quan Phát triển Quốc tế Canada (CIDA), Tổ chức Quốc tế Trung tâm Nghiên cứu Phát triển (IDRC) và Môi trường Canada; và từ Tỉnh Manitoba. Viện nhận được tài trợ dự án từ nhiều chính phủ trong và ngoài Canada, Mỹ Các cơ quan quốc gia, quỹ và khu vực tư nhân<sup>8</sup>.

Để đảm bảo an ninh lương thực ở khu vực và xung quanh do hậu quả của COVID-19, vào ngày 15 tháng 4 năm 2020, các nước Đông Nam Á công bố một tuyên bố chung trong cuộc họp Bộ trưởng Nông Lâm nghiệp ASEAN (AMAF), nhằm tăng cường cam kết của các nước ASEAN trong việc đảm bảo an ninh lương thực, an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thực phẩm trong thời kỳ đại dịch. Các chương trình bảo trợ xã hội của ASEAN cũng được mở rộng, đặc biệt là đối với các nông hộ nhỏ thuộc các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa nhằm đảm bảo an ninh lương thực của các quốc gia và thúc đẩy sản xuất lương thực<sup>9</sup>.

ASEAN đã thực hiện Công nghệ Cách mạng Xanh nhằm mục đích nâng cao giống cây trồng bằng cách sử dụng các phương pháp nhân giống truyền thống. Mặt khác, FINTECH (Công nghệ tài chính) được cung cấp cho tất cả nông dân nhỏ ở các quốc gia ASEAN khác nhau thông qua các dịch vụ tín dụng và cho vay, cho phép họ giao dịch ở cả thị trường địa phương và quốc gia<sup>10</sup>.

## An ninh hàng hải

Ở Đông Nam Á, an ninh hàng hải, trong hơn 20 năm qua, có tầm quan trọng lớn hơn nhiều nhờ Công ước Luật Biển, dẫn đến một Vùng Đặc quyền Kinh tế (EEZ) rộng 200 hải lý.

Bên cạnh các mối đe dọa an ninh truyền thống, đối với an ninh hàng hải, cũng đã xuất hiện một loạt các mối đe dọa phi truyền thống, chẳng hạn như những mối đe dọa bắt nguồn từ cướp biển và chủ nghĩa khủng bố quốc tế tràn vào lĩnh vực hàng hải trở thành mối đe dọa an ninh phổ biến và mới nổi, như vấn nạn cướp biển, khủng bố ngày càng ảnh hưởng tới sự phát triển của thương mại hàng hải trong khu vực và trên thế giới.

Mặt khác, một số tuyến hàng hải thế giới, eo biển quốc tế đang nằm trong tình trạng phức tạp do bất đồng về quan điểm chủ quyền. Một số vùng biển đang có tranh chấp chủ quyền, là nguyên do dẫn đến nguy cơ đe dọa đến vận tải hàng hóa quốc tế bằng đường biển, hiện hữu sự rủi ro đối với hệ thống vận tải thương mại toàn cầu bằng đường biển.

Bên cạnh đó, tình hình cướp biển, cướp có vũ trang chống lại tàu thuyền ngày càng diễn biến phức tạp và gia tăng. Các băng nhóm tội phạm hoạt động trên biển ngày càng có hành vi nguy hiểm hơn, sẵn sàng sử dụng phương tiện, vũ khí chống trả quyết liệt với lực lượng chức năng hoạt động trên biển.

Hiện nay nhiều đối tượng là tội phạm có thể đánh cắp dữ liệu không được phép của các Chính phủ hoặc người có thẩm quyền, lan truyền các thông tin thất thiệt, thiếu kiểm chứng. Nguy hiểm hơn, tội phạm công nghệ cao còn thực hiện tấn công hệ thống hạ tầng thông tin, truyền thông quốc gia, gây ảnh hưởng đến an ninh, hoà bình thế giới, trong đó có an ninh hàng hải.

Biến đổi khí hậu toàn cầu đã nổi lên như một yếu tố thách thức và tiềm ẩn nguy cơ đối với an ninh hàng hải thế giới. Tình hình bão tố, giông gió trái quy luật, khó đoán đã tác động đến hệ thống tàu thuyền hoạt động trên biển, đã có những vụ chìm tàu vận tải biển, tàu chở khách trên biển mà nguyên nhân là thời tiết gió xoáy, giật mạnh, mưa, bão.

Thách thức trong bảo đảm an ninh hàng hải ở Biển Đông hiện nay, trước hết là do vấn đề tranh chấp chủ quyền biển đảo, yêu sách chủ quyền phi lý của Trung Quốc bao trùm lên nhiều vùng biển đảo của các quốc gia trong khu vực. Căng thẳng xung đột ở Biển Đông không chỉ dừng lại ở thách thức an ninh hàng hải với 40% khối lượng thương mại thế giới. Biển Đông đang đứng trước thách thức bị đe dọa sử dụng vũ lực nghiêm trọng và có nguy cơ xảy ra xung đột vũ trang. Hoạt động chạy đua vũ trang của các quốc gia xung

quanh khu vực biển này cho thấy những dấu hiệu đáng lo ngại, đặc biệt là sự đầu tư cho lực lượng vũ trang trên biển.

Thách thức thứ hai đối với vùng Biển Đông là tình hình cướp biển, cướp có vũ trang chống lại tàu thuyền ngày càng gia tăng, các băng nhóm tội phạm hoạt động trên biển để trấn áp, cướp hàng, bắt cóc con tin đòi tiền chuộc. Đây là thách thức rất nghiêm trọng đến lưu lượng tàu thuyền hoạt động trên Biển Đông. Hiện nay, một thỏa thuận an ninh được ký kết giữa các quốc gia còn thiếu ý chí chính trị và năng lực thực thi tạo cơ hội cho cướp biển và cướp có vũ trang hoành hành. Qua bản tin thời sự trong và ngoài các nước Đông Nam Á, thường xuyên báo động, tình trạng Biển Đông đang nổi lên ở hai khu vực điểm nóng của nạn cướp biển và cướp có vũ trang đó là eo biển Malacca và eo biển Sulu – Celebes, Eo biển Malacca nằm ở vị trí địa kinh tế và địa chính trị quan trọng giữa bán đảo Malaysia và đảo Sumatra của Indonesia nối liền Biển Đông và Ấn Độ Dương, là lối đi tắt cho khoảng 50.000 lượt tàu thuyền qua lại chiếm  $\frac{1}{4}$  tổng số lưu lượng tàu thuyền hoạt động trên toàn thế giới. Tại đây, các đối tượng cướp biển và cướp có vũ trang hoạt động rất mạnh động kể cả vào ban ngày, chúng lợi dụng sự đông đúc của lượng tàu thuyền qua lại trao đổi hàng hóa, trà trộn vào đó để hoạt động mà không sợ bị các cơ quan chức năng phát hiện.

Đã có rất nhiều tàu dầu nước ngoài bị cướp biển và cướp có vũ trang vùng biển này tấn công giữa ban ngày. Ở phía Đông Nam Biển Đông, eo biển Sulu – Celebes, khu vực giữa Singapore với hai quần đảo Anamba và Natuna nằm giữa ba nước Philippines, Malaysia và Indonesia, đây là điểm nóng của tuyến hàng hải khu vực và thế giới. Khu vực này có địa hình phức tạp và rất khó tiếp cận, được kiểm soát bởi lực lượng chiến binh Hồi giáo Abu Sayyaf có trụ sở tại miền Nam Philippines.

Vùng biển Việt Nam nằm trong khu vực Biển Đông, đang nổi lên một số thách thức trong đảm bảo an ninh hàng hải như là một số vùng biển đảo Việt Nam bị lực lượng bên ngoài xâm chiếm trái phép. Để đảm bảo an ninh hàng hải trên vùng biển Việt Nam, các chức trách Việt Nam nỗ lực loại trừ, kiểm soát, trấn áp được các hoạt động cướp biển, có vũ trang chống lại tàu thuyền. Hội nghị thường niên 2022 - Hiệp hội Cảng biển Việt Nam (VPA) đã diễn ra tại Furama Resort Đà Nẵng. Hội nghị đã gắn kết các Hội viên – tăng cường đoàn kết, tăng cường đối thoại trao đổi kinh nghiệm thông qua các hoạt động của Hiệp Hội hướng đến mục tiêu chung là nâng tầm và phát triển bền vững hoạt động ngành hàng hải và cảng biển Việt Nam. Hiệp hội Cảng biển Việt Nam luôn là trung tâm gắn kết sức mạnh nội sinh – tăng cường đoàn kết, tinh minh bạch

trong hoạt động của các Cảng thành viên, đóng vai trò tham mưu đắc lực cho Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ ngành liên quan về Quy hoạch phát triển Cảng biển Việt Nam, chính sách giá, phát triển cảng xanh, chuyển đổi số hướng đến phát triển bền vững. Dù vậy, an ninh hàng hải ở Biển Đông vẫn được kiểm soát, không bị đe dọa bởi các yếu tố quân sự hóa cho việc tranh chấp chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên các vùng biển đảo. Để đảm bảo an ninh hàng hải trên Biển Đông, giải quyết tranh chấp chủ quyền biển đảo bằng biện pháp hòa bình, trên tinh thần quy định của luật pháp quốc tế, luật biển quốc tế và quy định của UNCLOS.

### **Di cư thường xuyên và không thường xuyên, bất hợp pháp và buôn người**

Trong nhiều thập kỷ qua, có nhiều hình thức và hành vi di cư thường xuyên, không thường xuyên, bất hợp pháp, trong đó buôn người là một hiện tượng nổi bật. Buôn bán trẻ em, buôn người để làm gái mại dâm, buôn người như một vấn đề lao động, buôn bán người trong bối cảnh di cư, buôn người như một vấn đề nhân quyền đều là vấn nạn ở Đông Nam Á. Người ta đã ước tính một cách thận trọng rằng ít nhất 200-225.000 phụ nữ và trẻ em từ Đông Nam Á bị buôn bán hàng năm, một con số đại diện gần một phần ba thương mại buôn người toàn cầu. Trong số ước tính 45-50.000 phụ nữ và trẻ em ước tính bị buôn bán vào Mỹ mỗi năm, 30.000 trẻ được cho là đến từ Đông Nam Á. Tuy nhiên, hầu hết nạn buôn người xảy ra ở Đông Nam châu Á, và chỉ một số ít phụ nữ trong khu vực bị buôn bán đến các khu vực khác của thế giới<sup>11</sup>.

Theo một số báo cáo của Tổ chức Di cư Quốc tế (IOM), đến tháng 5 năm 2000, nạn buôn người vẫn tiếp diễn và thậm chí ngày càng tăng. Điều này cho thấy ở Đông Nam Á vẫn chưa giảm hành vi buôn người và các hình thức di cư bất thường mà mức độ nhận thức của con người chỉ có thể được tiếp cận thông qua một số hình thức khu vực hợp tác, dẫn đến việc thiết lập một số cơ chế để tăng cường đối thoại và chia sẻ thông tin. Các cơ chế này cũng dẫn đến một tuyên bố chính thức, được gọi là Tuyên bố Bangkok về Di cư Bất thường vào tháng 4 năm 1999 loại bỏ nạn buôn người thông qua quản lý di cư tốt hơn trong khu vực và việc bảo vệ quyền của người di cư là chủ đề mạnh mẽ trong tuyên bố<sup>12</sup>.

Ba năm qua, có vô số tác động gián tiếp từ bệnh dịch truyền nhiễm COVID-19 đối với kinh tế toàn cầu, trong đó đã ảnh hưởng lớn đến vấn đề di cư xuyên biên giới tại Việt Nam. Cũng theo IOM, năm 2020, trong “những phát hiện ban đầu từ khảo sát về kiến thức, thái độ và thực hành liên quan đến di cư an toàn

và mua bán người” thông báo rằng người Việt Nam từ các nước bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, 33% cho biết họ làm như vậy do bị chấm dứt hợp đồng lao động và 58% do việc làm tại quốc gia điểm đến bị hạn chế. Lao động di cư nữ đặc biệt dễ bị tổn thương trước bạo lực tình dục và bạo lực giới (BLTD&BLG), bị bóc lột khi phong trào di cư lao động nước ngoài gián đoạn.

Việt Nam nằm trong số 10 quốc gia hàng đầu nhận kiều hối, do đó, việc mất việc làm tại nước ngoài và kiều hối sẽ có thể ảnh hưởng đến người di cư và gia đình của họ - những người đang sống phụ thuộc vào kiều hối để có thể trang trải chi phí học tập, y tế và các nhu cầu cơ bản. 80% số người di cư được phỏng vấn cho biết họ có kế hoạch di cư ra nước ngoài khi tình hình dịch bệnh thuyên giảm tại các quốc gia khác khi có lệnh hạn chế đi lại được dỡ bỏ<sup>13</sup>.

Di cư trong nước và xuyên biên giới. Di cư trong nước ngày càng phức tạp và khó khăn hơn trong giai đoạn tới. Dịch bệnh những năm vừa qua đã tác động đến hầu hết tất cả những người di cư, cho dù họ di cư trong nước hay quốc tế, di cư bắt buộc hay tự nguyện, và di cư thường xuyên hay không thường xuyên. Di cư thường xuyên có thể trở thành bất thường do những thay đổi trong luật pháp và chính sách quốc gia và ngược lại. Kể từ khi triển khai các biện pháp kiểm soát biên giới được tăng cường và hạn chế quyền tự do đi lại trong khu vực do dịch bệnh, ngày càng có nhiều quốc gia từ chối nhập cảnh những con tàu bị bỏ rơi chở người di cư Rohingya, làm dấy lên lo ngại về sự lặp lại của “thuyền nhân” năm 2015 khủng hoảng”. Từ sau Tuyên bố Bali năm 2016 đến một cuộc họp gần đây của Lực lượng đặc nhiệm Quy trình Bali về Lập kế hoạch và Chuẩn bị, các quốc gia, chẳng hạn như Indonesia và Malaysia, đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc “cứu mạng sống trên biển và không đặt tính mạng và sự an toàn của con người vào nguy hiểm khi đối phó với tình trạng di cư bất thường trên biển”<sup>14</sup>.

Nhiều người Hồi giáo Rohingya đã trốn khỏi Myanmar và hiện đang sống trong các trại tị nạn quá đông đúc ở Bangladesh, một số bị buôn bán khắp Đông Nam Á. Số người nhiễm vi-rút corona cao hơn nhiều vì họ thiếu các biện pháp phòng ngừa và chăm sóc sức khỏe cơ bản<sup>15</sup>. Người ta ước tính rằng phần lớn trong số bảy triệu lao động di cư trong và ngoài Đông Nam Á là không có giấy tờ và họ không được hưởng bất kỳ hình thức bảo trợ xã hội nào. Ngoài rủi ro đối với sức khỏe của họ, điều này còn gây nguy hiểm cho các biện pháp hạn chế của nước chủ nhà. Sau khi mất việc làm ở Thái Lan do hạn chế đi lại được thi hành từ tháng 3 đến tháng 5, khoảng 150.000 lao động nhập cư từ Myanmar, 50.000 từ Campuchia và 60.000 từ Lào đã về nước. Thật vậy, tác động của COVID-19 đối với thị trường lao động đã khiến nhiều người trong số họ bị

mắc kẹt và gặp phải việc làm tồi tệ. Do đó, số người sống trong nghèo đói và khó khăn sẽ tăng lên<sup>16</sup>.

Hơn nữa, đại dịch cũng khiến họ gặp rủi ro do sự bảo vệ người tị nạn không đồng đều giữa các quốc gia Đông Nam Á. Chỉ có một số quốc gia đã phê chuẩn Công ước về người tị nạn của Liên hợp quốc năm 1951 và phần còn lại chưa thống nhất về các nguyên tắc hoặc tiêu chuẩn để bảo vệ trong ASEAN. Điều này cho phép các quốc gia phản ứng theo bất kỳ cách nào họ thấy phù hợp. Cho đến nay, chỉ có Campuchia, Philippines và Timor ở Đông Nam Á đồng ý ký Công ước Liên hợp quốc về người tị nạn năm 1951 và Nghị định thư năm 1967 về tình trạng của người tị nạn<sup>17</sup>. Giám đốc UNHCR phụ trách Châu Á và Thái Bình Dương đã chỉ trích tiến trình Bali, tuyên bố rằng không có phản ứng phối hợp từ các quốc gia thành viên Đông Nam Á và những lo lắng về COVID-19 đang bị lợi dụng để đưa thuyền ra khơi. Hậu quả của vấn đề này là ít nhất 30 người tị nạn đã chết trong cuộc hành trình sau khi mắc kẹt trên biển trong khoảng 7 tháng<sup>18</sup>.

Đông Nam Á, ASEAN cũng đã đề cập đến một số cách tiếp cận và sáng kiến tốt nhất, đặc biệt là giữa người lao động và đặc biệt là đối với người lao động nhập cư bị ảnh hưởng nặng nề do đại dịch. Một trong những biện pháp được thực hiện là cung cấp xét nghiệm dịch bệnh miễn phí và chăm sóc sức khỏe cho người lao động nhập cư để đối phó với quá trình gia hạn thị thực tự động. Ngoài ra, quy trình đăng ký, quản lý hậu cần cho việc tổ chức trở về, hỗ trợ và hỗ trợ thu nhập tạm thời cho người di cư trở về cũng đã được thực hiện. Ngoài ra, các nỗ lực đã được thực hiện ở cấp quốc gia, theo đó hầu hết các AMS (Automated Manifest System), chẳng hạn như Philippines và Thái Lan, đã chuyển khoản tiền mặt một lần cho những người lao động nhập cư bị ảnh hưởng và hỗ trợ họ trở về nhà thông qua các chuyến bay thuê bao. Ngoài ra, Thái Lan với tư cách là nước tiếp nhận cũng hỗ trợ người lao động nhập cư bằng cách cấp phép lưu trú và làm việc cho những người đến từ Myanmar và Campuchia. Không chỉ vậy, tùy thuộc vào sự đóng góp và thời hạn làm việc của họ, họ còn đủ điều kiện nhận bảo hiểm thất nghiệp và trợ cấp thôi việc. Hơn nữa, Singapore cũng tư vấn cho người lao động nhập cư và chi trả chi phí xét nghiệm và điều trị COVID-19, trong khi Malaysia cung cấp trợ cấp sàng lọc COVID-19 cho người lao động nhập cư.

## **DỰ BÁO XU THẾ PHÁT TRIỂN TÌNH HÌNH AN NINH KHU VỰC ĐÔNG NAM Á**



### **Xu thế phát triển của tình hình an ninh khu vực Đông Nam Á**

Tuy gặp nhiều thách thức và các mối đe dọa, nhưng nhìn chung các vấn đề an ninh Đông Nam Á được đánh giá là khả quan và an toàn cao. Các nhân tố tích cực đang dần bảo đảm an ninh trong các năm qua. Các nước Đông Nam Á và khu vực xung quanh đang hướng đến xu thế chung cho sự phát triển kinh tế, công nghệ và AI, nhất trí duy trì an ninh khu vực và xung quanh. Các nước đều đưa ra phương châm chiến lược cho quốc gia là hòa bình, ổn định. Tuy cũng có những ràng buộc, tùy thuộc lẫn nhau về quan hệ bình đẳng trên các lĩnh vực, trong đó có lãnh thổ, quyền chủ quyền trên biển... nhưng không tăng căng thẳng và xung đột, không quân sự hóa, không chiến tranh. Đông Nam Á đang nỗ lực là trở thành động lực cho mục tiêu toàn cầu và sự phát triển thịnh vượng chung.

Thế giới có xu hướng chung, thông qua, nghiên cứu an ninh phi truyền thống (NTS) bao gồm dự án do chính phủ tài trợ để phát triển mô hình năng động đầu tiên về tính sẵn có của lương thực ở cấp quốc gia, liên kết những hiểu biết khoa học về tác động của khí hậu đối với sản xuất lương thực và nhân khẩu học với nguy cơ gián đoạn sản xuất và xuất khẩu lương thực trong khu vực. Nghiên cứu và các dự án sẽ rất hữu ích trong việc phát triển khả năng phục hồi cao hơn trong hệ thống lương thực ở khu vực; Trung tâm Nghiên cứu Khủng bố và Bạo lực Chính trị Quốc tế (ICPVTR) tập trung vào chủ nghĩa khủng bố và chủ nghĩa cực đoan; Trung tâm Xuất sắc về An ninh Quốc gia (CENS) bao gồm các nghiên cứu về quá trình cực đoan hóa; kiên cường xã hội và bảo vệ tổ quốc; an ninh mạng, quản trị mạng và các quy tắc; tác động của phương tiện truyền thông xã hội và sự giả dối/thao túng trực tuyến; Trung tâm Nghiên cứu Chủ nghĩa Đa phương (CMS) tập trung vào kinh tế chính trị quốc tế và vai trò của các tổ chức đa phương; ASEAN và xây dựng cộng đồng, hội nhập kinh tế và xây dựng luật lệ; Các cuộc đàm phán thương mại của WTO và vai trò của các nghị viện quốc gia và các bên liên quan khác, tương lai của WTO trong hệ thống thương mại đa phương hiện có; Trung tâm Nghiên cứu An ninh Phi Truyền thống (Trung tâm NTS) nghiên cứu về HADR và hoạch định chính sách; biến đổi khí hậu và hệ lụy đối với an ninh lương thực; ô nhiễm biển và bảo vệ môi trường; năng lượng hạt nhân và hợp tác ASEAN; di cư; hòa bình, an ninh và tác động xây dựng Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN...

### **Vai trò của các cơ chế an ninh đa phương với vấn đề an ninh trong khu vực**

Các cơ chế đa phương đang hoạt động hiện hành là ASEAN+1, ASEAN+3, Hội nghị cấp cao Đông Á

(EAS), Diễn đàn an ninh khu vực ASEAN (ARF)... vẫn đang trong tiến trình bảo vệ, duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực, làm giảm nguy cơ bùng nổ xung đột ở những điểm nóng như Biển Đông, thu hút sự quan tâm và tham dự của nhiều nước ngoài khu vực. ASEAN+1 đang là tiến trình duy trì quan hệ tốt đẹp và 11 đối tác đều cam kết ủng hộ và hỗ trợ ASEAN duy trì vai trò trung tâm về tài chính, hướng tới bảo đảm an ninh kinh tế để ổn định an ninh quốc gia, an ninh chính trị khu vực. ASEAN+3 từng bước đi nhanh trong quá trình đối phó tác động của khủng hoảng cụ thể cho các vấn đề kinh tế, tài chính, xã hội, văn hóa. Tuy nhiên, những sáng kiến và khuyến nghị của cơ chế ASEAN+3 vẫn còn đang thăm dò tình hình phức tạp sau COVID-19, chưa có cơ chế cụ thể thích hợp để thực hiện nhiệm vụ chung.

Hội nghị cấp cao Đông Á (EAS) mở các diễn đàn của các lãnh đạo để đối thoại về các vấn đề chiến lược nhằm hỗ trợ mục tiêu xây dựng cộng đồng ở khu vực Đông Á; đang trong tiến trình mở và thu nạp, trong đó ASEAN giữ vai trò trung tâm; bổ sung và hỗ trợ các diễn đàn khu vực khác hiện có, hợp hàng năm do ASEAN chủ trì nhân dịp Hội nghị cấp cao ASEAN<sup>17</sup>. Diễn đàn an ninh khu vực ASEAN (ARF), ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại Indonesia diễn ra Hội nghị Quan chức Cao cấp Diễn đàn khu vực ASEAN, các nước tái khẳng định ARF là diễn đàn hàng đầu ở khu vực thúc đẩy đối thoại và hợp tác về các vấn đề chính trị - an ninh, thúc đẩy xây dựng lòng tin và ngoại giao phòng ngừa. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, ẩn chứa nhiều thách thức, ảnh hưởng đến môi trường hòa bình, an ninh, ổn định và hợp tác của khu vực, các nước nhất trí cần tăng cường hợp tác, phát huy vai trò trung tâm của ASEAN, đảm bảo ARF duy trì được khả năng thích ứng, đóng góp hiệu quả cho nỗ lực giải quyết các thách thức ở khu vực<sup>19</sup>.

Hội nghị Quan chức Cao cấp Diễn đàn khu vực ASEAN thảo luận về các vấn đề quốc tế và khu vực, các nước bày tỏ quan ngại về các tác động xung đột của Nga-Ukraine, Bán đảo Triều Tiên, Myanmar... tới hòa bình, ổn định và phát triển tại khu vực. Vấn đề Biển Đông, nhiều nước đã quan tâm đến vấn đề tuân thủ luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982; nỗ lực xây dựng Bộ Quy tắc COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế và UNCLOS 1982<sup>20</sup>.

Tuy nhiên vẫn còn thiếu vắng một cơ chế đa phương thống nhất, chặt chẽ và chung cho cả khu vực là một khó khăn trong việc giải quyết các mâu thuẫn và xung đột khi có vấn đề mới nảy sinh. Nguyên nhân là khu vực Đông Nam Á có nhiều quốc gia đa dạng về địa lý, chính trị, văn hóa, dân tộc, tôn giáo khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội, là khu vực có quá trình

lịch sử phức tạp không đồng nhất về lợi ích do sự chi phối của các nước lớn bên ngoài khu vực.

Mặt khác, xuất phát từ nhu lớn về năng lượng của các nước, ảnh hưởng của Trung Quốc trong việc tìm kiếm để thỏa mãn đã làm căng thẳng an ninh truyền thống. Điểm nóng là Biển Đông, mà thực chất là vấn đề an ninh năng lượng của các nước trong khu vực, là mối quan tâm chung của thế giới trong giai đoạn sau này.

### **Nhận thức về an ninh của Việt Nam**

Giống như các nước, Việt Nam rất quan tâm về an ninh trong khu vực. Tháng 2 năm 2021, Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng lần thứ XIII đã tóm tắt về môi trường an ninh xung quanh Việt Nam. Báo cáo cho biết, môi trường chiến lược toàn cầu đang trở nên phức tạp hơn do sự cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt giữa các cường quốc, trong đó có Mỹ và Trung Quốc, trong khi các thể chế quốc tế như luật pháp quốc tế và các khuôn khổ đa phương cũng đang gặp khó khăn. Tình trạng này đang gia tăng do sự lây lan toàn cầu của COVID-19. Những thách thức phi truyền thống toàn cầu như an ninh con người, thiên tai, dịch bệnh, an ninh mạng, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, ô nhiễm môi trường cũng ngày càng nghiêm trọng; các vấn đề về chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển liên quan đến Biển Đông ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn, có nguy cơ xảy ra xung đột quân sự<sup>20</sup>.

Mặt khác, “cách mạng hòa bình” vẫn là vấn đề an ninh quan trọng đối với Việt Nam. Để duy trì sự tin tưởng của người dân Việt Nam vào Đảng Cộng sản Việt Nam là điều không thể thiếu. Theo nghĩa này, các nhà lãnh đạo chính trị Việt Nam đang chịu áp lực phải cải thiện mức sống của người dân Việt Nam thông qua phát triển kinh tế liên tục, đồng thời ứng phó kịp thời một cách thích hợp với nhiều vấn đề khác nhau (chênh lệch giàu nghèo, vấn đề môi trường, tham nhũng, v.v.) đi kèm với phát triển kinh tế.

Với tính chất đa chiều của quan hệ đối ngoại là điều kiện tiên quyết, Việt Nam nhìn nhận những thách thức an ninh của mình từ góc độ “an ninh toàn diện”. Quan điểm an ninh toàn diện của Việt Nam không chỉ giới hạn ở các phương tiện an ninh quốc gia đến sức mạnh quân sự mà còn nhấn mạnh đến sức mạnh kinh tế. Ở góc độ đó, sức mạnh kinh tế là yếu tố quyết định sức mạnh quốc gia; cùng với sức mạnh kinh tế và sức mạnh quân sự, điều kiện còn lại để bảo đảm an ninh quốc gia là mở rộng quan hệ hợp tác đối ngoại. Theo ý tưởng này, cùng với việc phát triển sức mạnh tổng thể quốc gia, việc cải thiện môi trường bên ngoài thông qua việc tận dụng các cơ chế hợp tác quốc tế và khu vực mà Việt Nam tham gia cũng sẽ đóng vai trò

quan trọng trong chính sách an ninh của nước này. Trong bối cảnh an ninh toàn diện của đất nước, các lợi ích và thách thức an ninh mà Việt Nam cần theo đuổi sẽ trải dài từ các lợi ích truyền thống gắn với lãnh thổ và vùng biển đến các lợi ích phi truyền thống như kinh tế, thiên tai, môi trường.

### **KẾT LUẬN**

Có rất nhiều lý giải khác nhau về các vấn đề an ninh trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, hiện nay, tình hình an ninh khu vực Đông Nam Á vẫn đang là bức tranh phức tạp đan xen những yếu tố tích cực và những yếu tố tiêu cực tiềm ẩn. Trong đó, có yếu tố quan trọng chi phối hòa bình ổn định trong khu vực là mối quan hệ giữa những nước lớn và chính sách an ninh của họ. Các nước lớn cũng có vấn đề phải đối mặt và phải ưu tiên giải quyết những khó khăn của họ, như Trung Quốc, về vấn đề nhu cầu thỏa mãn năng lượng, nên an ninh năng lượng lại luôn luôn là vấn đề mới và nổi lên ở Biển Đông. Vì vậy, các nước trong khu vực Đông Nam Á cần đoàn kết, giữ vững mối quan hệ cân bằng với nhau để khu vực và quốc tế hòa bình, ổn định.

Các vấn đề an ninh truyền thống và phi truyền thống đang tồn tại và phát triển trong khu vực đều không dễ dàng giải quyết nhanh chóng vào thời điểm này. Vấn đề an ninh phi truyền thống như các căn bệnh cấp tính đang phát triển rộng, sâu, phức tạp và khó xử lý dứt điểm. Vấn đề an ninh truyền thống cũng có thể xem như căn bệnh mãn tính, chứa đựng nhiều nguy cơ bùng nổ xung đột nhưng có thể kiểm chế được vì các bên liên quan đều biết không thể có người chiến thắng trong chiến tranh xung đột đó, cái giá phải trả về kinh tế cho tất cả các bên sẽ rất lớn và hơn hết là mạng sống của con người cần được đảm bảo và bảo vệ.

Các cơ chế anh sinh đa phương trong khu vực có nhiều hoạt động tích cực, tuy nhiên vẫn còn lỏng lẻo, thiếu sự ràng buộc, chưa có uy quyền và phát huy vai trò trụ cột, vẫn còn nhiều hạn chế trong giải quyết vấn đề an ninh chung của cả khu vực. Việt Nam, hiện nay, cũng cần tranh thủ tham gia và tận dụng các cơ chế đa phương để bảo vệ lợi ích của đất nước và đóng góp vào việc củng cố, duy trì cục diện hòa bình, ổn định trong khu vực.

Sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học và công nghệ, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cùng sự gia tăng đan xen lợi ích giữa các nước, cần phải có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng đặc biệt của an ninh khu vực để góp phần ngăn chặn các rủi ro hay các nguy cơ xung đột từ sớm, từ xa, bảo vệ hòa bình rong tình hình mới. Sau thế kỷ XXII, bối cảnh địa lý không thay đổi, tình hình chính trị

an ninh khu vực đảm bảo an toàn không phát sinh thêm; những trở ngại bất thường sẽ kiểm soát được. Bên cạnh Đông Nam Á, Trung quốc vẫn còn những quan ngại về an ninh truyền thống giữa các quốc gia Đông Nam Á dài hạn trong tương lai. Khả năng của các cường quốc khác Mỹ, Nhật và các đồng minh mở rộng, với sự điều chỉnh chiến lược ngoại giao mới của Nga sẽ có thể cải thiện mọi xung đột đã qua. Các nước sẽ hạn chế cái khác biệt, giảm thiểu gây hấn, đe dọa hay mạo hiểm để cùng chung xu hướng toàn cầu, đối phó các vấn đề phát sinh từ khủng hoảng COVID-19, như quyết tâm phát triển kinh tế thịnh vượng, mưu cầu an toàn, đa cực phát triển có lợi cho nhân loại phát triển phồn vinh, thịnh vượng và hạnh phúc.

## LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin cảm ơn bài nghiên cứu về “Những vấn đề an ninh mới ở Đông Nam Á và vai trò các cơ chế đa phương với vấn đề an ninh khu vực” là công trình nghiên cứu độc lập, không có xung đột lợi ích với ai khác. Bài nghiên cứu này được hoàn thành thông qua thời gian dài nghiên cứu của tác giả, kết quả nghiên cứu của bài này được kể thừa, trích dẫn trung thực, nguồn gốc trích dẫn uy tín, đầy đủ. Tác giả chịu trách nhiệm về tính liêm chính của bài nghiên cứu này.

Tác giả trân trọng cảm ơn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh, Tạp chí Phát Triển Khoa Học & Công Nghệ: Khoa học Xã hội và Nhân văn (STDJSSH) đã tạo điều kiện và hỗ trợ cho tác giả hoàn thành nhiệm vụ và công bố bài viết này.

## DANH MỤC TÀI LIỆU

ASEAN Association of South East Asian Nations Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á  
COC Code of Conduct Bộ quy tắc ứng xử Biển Đông  
COVID-19 Coronavirus disease 2019 Bệnh virus corona 2019  
FINTECH Financial Technology Công nghệ tài chính  
UNCLOS United Nations Convention on Law of the Sea Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển  
UNICEF United Nations International Children’s Emergency Fund Quỹ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc  
WTO World Trade Organization Tổ chức Thương mại Thế giới

## XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích

## ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Nguyễn Thị Mộng Tuyền là tác giả duy nhất thực hiện bài viết này.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bradford J, Edwards S. Indo-Pacific coast guards try to head off a troubling storm; 2022 [cited May 5 2023]; Available from: <https://asiatimes.com/author/john-bradford-and-scott-edwards/>.
- Rusli MM. Balancing the tensions between shipping and marine environmental protection in the strait of malacca and Singapore: have the straits reached an environmental tipping point?; 2011 [cited May 5 2023]; Available from: <https://ro.uow.edu.au/lawpapers>.
- Djalante R, Nurhidayah L, Van Minh H, Phuong NTN, Mahendradhata Y, Trias A et al. COVID-19 and ASEAN responses: comparative policy analysis. Prog Disaster Sci. 2020;8:100129; PMID: 34173447. Available from: <https://doi.org/10.1016/j.pdisas.2020.100129>.
- BioDiaspora ASEAN, Virtual Center. COVID-19 situational report in the ASEAN region [cited Apr 13 2022]. 2022; Available from: [https://asean.org/wp-content/uploads/2022/03/COVID-19\\_Situational-Report\\_ASEAN-BioDiaspora-Regional-Virtual-Center\\_4Mar2022.pdf](https://asean.org/wp-content/uploads/2022/03/COVID-19_Situational-Report_ASEAN-BioDiaspora-Regional-Virtual-Center_4Mar2022.pdf).
- Octaviano A. ASEAN cybersecurity skilling programme launched by ASEAN foundation with Microsoft; 2022 [cited Apr 16 2022]; Available from: [https://www.aseanfoundation.org/asean\\_cybersecurity\\_skilling\\_programme\\_launched\\_by\\_asean\\_foundation\\_with\\_microsoft](https://www.aseanfoundation.org/asean_cybersecurity_skilling_programme_launched_by_asean_foundation_with_microsoft).
- Kenny C. ASEAN-s’pore centre for training national cybersecurity teams opens new campus; 2021 [cited Apr 12 2022]; Available from: <https://www.straitstimes.com/tech/tech-news/asean-spore-centre-for-training-national-cybersecurity-teams-opens-new-campus>.
- FAO (Food and Agriculture Organization of the United Nations). Trade reforms and food security: conceptualizing the linkages. Rome; 2003;
- Chandra AC, Lontoh LA. Regional food security and trade policy in Southeast Asia; 2010 [cited May 11 2023]; Available from: [https://www.iisd.org/system/files/publications/regional\\_food\\_trade\\_asean.pdf](https://www.iisd.org/system/files/publications/regional_food_trade_asean.pdf).
- ASEAN. Political-security community blueprint; 2009 [cited May 10 2023]; Available from: <https://asean.org/our-communities/asean-political-security-community/>.
- Teng PPS, Caballero-Anthony M, Montesclaros JML. ASEAN responses to COVID-19 for assuring food security. Adv Food Secur Sustain. 2021;6:83-118; Available from: <https://doi.org/10.1016/bs.afs.2021.07.001>.
- UNODCCP, UNCICP/UNICRI. Global programme against trafficking in human beings, Vienna; 1999;
- Minh TTH. Nghiên cứu vấn đề về giới trong di cư trong nước và tái cơ cấu kinh tế ở Việt Nam, Chương trình Aus4Reform, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, [accessed on May 12 2023]; 2021;
- UNICEF. Đánh giá nhanh về tác động xã hội và kinh tế của COVID-19 đối với trẻ em và gia đình; 2020; Available from: <https://www.unicef.org/vietnam/media/5716/file/%C4%90%C3%A1nh%20gi%C3%A1%20nh%C3%A1nh%20t%C3%A1c%20%C4%91%E1%BB%99ng%20KT&XH%20c%E1%BB%A7a%20%C4%91%E1%BA%A1i%20d%E1%BB%8Bch%20COVID-19%20%C4%91%E1%BB%91i%20v%E1%BB%9Bj%20tr%E1%BA%BB%20em%20v%C3%A0%20gia%20%C4%91%C3%ACh%20t%E1%BA%A1i%20V%20i%E1%BB%87t%20Nam.pdf>.
- Nanthini S. Limbo in ASEAN: Pandemic and Irregular Migration; 2020 [cited Apr 16 2022]; Available from: <https://www.rsis.edu.sg/>.
- Tan NA. Plight of Rohingyas under COVID-19 spotlights ASEAN’s failure. The diplomat; 2020 [cited Apr 20 2022]; Available from: <https://thediplomat.com/2020/06/plight-of-rohingyas-under-covid-19-spotlights-aseans-failure/>.
- Ducanes G, Dutta P, Nixon N. Displaced, stranded, unprotected: ASEAN’s migrant workers; 2020. The Diplomat [cited Apr 20 2022]; Available from: <https://thediplomat.com/2020/12/displaced-stranded-unprotected-aseans-migrant-workers/>.

17. ASEAN có những cơ chế hợp tác nào với đối tác? (2023). truy cập 15/4/2023; Available from: [https://special.nhandan.vn/hoptac\\_asean/index.html](https://special.nhandan.vn/hoptac_asean/index.html).
18. Unhcr.org; 2022 [cited May 5 2023]; Available from: <https://reporting.unhcr.org/global-report-2022>.
19. Shoji T. Vietnam's Security: challenges and Responses. Vols. 4/2023; 2023; Available from: <http://ssdpaki.la.coocan.jp/en/proposals/73.html>.
20. Hội nghị Quan chức Cao cấp Diễn đàn khu vực ASEAN; 2023. truy cập [cited 15/6/2023]; Available from: <https://baochinhphu.vn/hoi-nghi-quan-chuc-cao-cap-dien-dan-khu-vuc-asean-102230615045610097.htm>.

# New security issues in Southeast Asia and the role of multilateral mechanisms on regional security issues

Nguyen Thi Mong Tuyen \*

## ABSTRACT

Southeast Asia is an area of peninsulas and islands, consisting of many countries, spread between the south of China, the southeast of the Indian subcontinent and the northwest of Australia. Political and geophysical boundaries are created through a combination of factors, including natural features, traditional differences of nations, colonial claims, and political agreements. Southeast Asia has been the subject of exploration, invasion, and annexation by European and North American colonial powers. It can be affirmed that Southeast Asia is very important and has an international position, with a need and motivation to increase strength to avoid being influenced by the power of other countries to protect national sovereignty. "Regionalism" and "internationalism" are accompanying in the journey to open up new trends, enhance interaction, strengthen relations, and develop open and far-reaching policies in Southeast Asian countries. The traditional concept of national security is understood in terms of multidimensionality, multifacetedness, and multifunction, in which the nation and its existence are the subjects of traditional security, supplemented with new subjects such as humans, economy, culture, society, religion, etc., thereby, becoming a new security problem called non-traditional security. In this study, the approach to some countries and the national independence of the country is the subject of traditional security and non-traditional security. Any issues can be always new in this area, especially new security issues of the region. On that basis, this study initially draws policy implications for Vietnam in particular and Southeast Asia in general to seek and establish an optimal cooperation strategy, which is suitable for the context of regional and global integration.

**Key words:** non-traditional security, traditional security, multilateral, regional security

---

Ho Chi Minh City Open University,  
Vietnam

## Correspondence

Nguyen Thi Mong Tuyen, Ho Chi Minh  
City Open University, Vietnam

Email: tuyen.ntm@ou.edu.vn

## History

- Received: 22-8-2023
- Accepted: 16-10-2023
- Published Online: 15-11-2023

## DOI :

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.916>



## Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Cite this article :** Tuyen N T M. **New security issues in Southeast Asia and the role of multilateral mechanisms on regional security issues.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023; 7(S1):S198-S210.